

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày 27-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Út;
- Ông Trần Hữu Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Trúc Linh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Trần Vũ H, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1989 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Lê Thị N; có vợ tên Lê Thị Kim T1; con: không có; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Quyết định số 27/QĐ-XPVPHC ngày 12/8/2020 của Trưởng Công an xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 02/02/2024 chuyển sang tạm giam đến nay; có mặt.

2. Lâm Đoàn Mạnh P, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1992 tại tỉnh Long An; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Tấn H1, mẹ không

xác định; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/01/2024 đến ngày 02/02/2024 chuyển sang tạm giam đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/01/2023, Lâm Đoàn Mạnh P đến nhà của Trần Vũ H và gặp một người đàn ông tên M (không xác định được lý lịch, nhân thân). Sau khi nói chuyện thì M cho P một đoạn ống nhựa bên trong có chứa ma túy. P cất giữ trên người rồi quay về nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, P quay lại nhà của H và gặp Trần Văn T2, sinh năm 1978, địa chỉ: Ấp I, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh và Nguyễn Minh H2, sinh năm 1987, địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Tại đây P rủ mọi người sử dụng trái phép chất ma túy, P đến chuồng gà lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu trước đó rồi đi đến cửa sau nhà bỏ ma túy vào bộ dụng cụ và sử dụng bằng hình thức hút. Sau đó lần lượt tới H, T2 đi đến và sử dụng hết số ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, P cất giấu bộ dụng cụ tại vườn mì phía sau nhà. Nhận được tin báo của người dân, khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện và tiến hành xét nghiệm chất ma túy với H, P, T2, H2 kết quả dương tính. Tại cơ quan điều tra, Trần Vũ H, Lâm Đoàn Mạnh P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận:

Ngày 20/01/2024, người đàn ông tên “N” mang 01 bộ dụng cụ và ma túy đến nhà của H để sử dụng ma túy một mình tại khu vực nuôi gà bên cạnh nhà. Sau khi sử dụng xong N để lại bộ dụng cụ và cho H một ít ma túy được đổ sẵn vào bộ dụng cụ. H nhận và cất giấu bộ dụng cụ bên trong máng đựng thức ăn cho gà. Sau đó H2 đến chơi và được H chỉ địa điểm cất giấu bộ dụng cụ, H2 tự đến lấy và sử dụng xong để lại vị trí cũ. Tiếp theo P đến và được H chỉ địa điểm cất giấu bộ dụng cụ có chứa ma túy, P đến lấy và sử dụng hết số ma túy còn lại. Sau đó H để bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại chuồng gà.

Kết luận giám định số 186/KL-KTHS ngày 29/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Dụng cụ sử dụng ma túy được niêm phong trong bì thư (ký hiệu M) gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine không xác định được khối lượng vì mẫu dạng vi vết.

Cáo trạng số 38/CT-VKSTB ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Vũ H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lâm Đoàn Mạnh P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Vũ H, Lâm Đoàn

Mạnh P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Vũ H từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Đoàn Mạnh P từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ các điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H, P thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo H, P nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/01/2024, tại nhà của Trần Vũ H, địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, Lâm Đoàn Mạnh P có hành vi cung cấp ma túy, bộ dụng cụ sử dụng, Trần Vũ H cung cấp địa điểm và cùng thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy với Trần Văn T2. Hành vi của Trần Vũ H, Lâm Đoàn Mạnh P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và thuộc trường hợp phạm tội “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra xác định ngày 20/01/2024 tại nhà của mình, Trần Vũ H có hành vi cung cấp địa điểm, dụng cụ, ma túy cho Lâm Đoàn Mạnh P, Nguyễn Minh H2 sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo H bị áp dụng tình tiết định khung hình

phạt “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 38/CT-VKSTB ngày 16/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên truy tố các bị cáo H, P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, an ninh chính trị tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển con người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình nhưng vì ham muốn của bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành, không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công vai trò, sắp đặt nhiệm vụ rõ ràng giữa những người tham gia. Các bị cáo có vai trò như nhau khi thực hiện tội phạm nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo đầy đủ, đúng sự thật những tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Nhân thân: Trần Vũ H có nhân thân xấu, bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không sửa chữa những sai phạm của mình thể hiện ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

[7]. Hình phạt áp dụng:

[7.1] Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy các hình phạt khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm. Căn cứ Điều 38 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[7.2] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, không có chức vụ, nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ

luật Tố tụng hình sự; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy là vật chứng trong vụ án, công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[9] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Vũ H, Lâm Đoàn Mạnh P, Nguyễn Minh H2, Trần Văn T2 ngày 02/02/2024 Trưởng Công an xã T ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối tượng tên M, N cung cấp ma túy cho các bị cáo sử dụng không xác định được nhân thân, lý lịch; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên chưa tiến hành làm việc được, khi xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo H, P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Vũ H, Lâm Đoàn Mạnh P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Vũ H 08 (tám) năm tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 24/01/2024.

1.2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lâm Đoàn Mạnh P 07 (bảy) năm tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 24/01/2024.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) chai nhựa nắp chai màu đỏ được đục hai lỗ tròn gắn một ống nhựa và một ống thủy tinh dạng cong trong bì thư được niêm phong ghi số 186/M1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và trợ lý giám định Nguyễn Chí Lợi.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên và có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2024)

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Vũ H, Lâm Đoàn Mạnh P mỗi bị cáo phải chịu

200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Phòng KTNV.TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên;
- Phòng lý lịch - Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Hải